

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân người Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Mật độ chăn nuôi

Mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2030 không vượt quá 1,0 đơn vị vật nuôi (ĐVN) trên 01 ha đất nông nghiệp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện mật độ chăn nuôi tại các huyện, thị xã, thành phố theo quy định này.

b) Chủ động rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương và các văn bản quy định.

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện quy định về mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án hỗ trợ đầu tư phát triển chăn nuôi trên địa bàn đảm bảo nội dung theo quy định này.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các chính sách về đất đai, môi trường cho các tổ chức, cá nhân phát triển chăn nuôi phù hợp với Quyết định này. Cung cấp thông tin diện tích đất nông nghiệp định kỳ hàng năm về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xác định mật độ chăn nuôi.

4. Cục Thống kê

Định kỳ 6 tháng, hàng năm cung cấp số liệu đàn vật nuôi trên địa bàn tỉnh gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xác định mật độ chăn nuôi theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tuyên truyền, phổ biến quy định này tới các tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động chăn nuôi trên địa bàn để nắm bắt, triển khai thực hiện đảm bảo không vượt quá mật độ chăn nuôi theo Quyết định này.

b) Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi; rà soát, quản lý quy mô chăn nuôi, mật độ chăn nuôi trên địa bàn, định hướng kế hoạch phát triển chăn nuôi đảm bảo quy mô phù hợp theo quy định.

c) Phối hợp với các ngành chức năng giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư chăn nuôi trên địa bàn theo kế hoạch và mật độ chăn nuôi đã phê duyệt; quản lý hoạt động chăn nuôi theo đúng quy định của pháp luật.

d) Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi

Căn cứ vào định hướng, kế hoạch phát triển chăn nuôi của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức sản xuất chăn nuôi theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

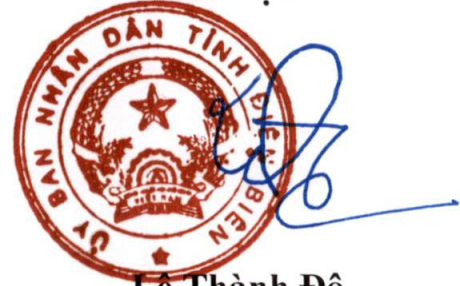
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc Hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Chăn nuôi - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục KTVBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Như Điều 4;
- Trung tâm tin học - Công báo tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT, KTN_(TVH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô